TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 120/2018/HS-ST
Ngày: 05/6/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tưởng

2. Ông Nguyễn Xuân Huấn

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự so thẩm thụ lý số 196/2018/ HSST ngày 26 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1985.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở : SN 31B/141, Lý Nhân Tông, phường Đông Thọ, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q , sinh năm 1933 và bà: Nguyễn Thị S , sinh năm 1947; Chồng: Lê Đình L ; Có 03 con, lớn SN 2012, nhỏ SN 2017.

Tiền án,Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 16/3/2005 bị Tòa ánh nhân dân TP. Thanh Hóa xử phạt 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2004, đã chấp hành xong bản án.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị can đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11h45 ngày 9/01/2018, tổ công tác Công an phường Đông Thọ, TP Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tại đường Lí Đạo Thành, phường Đông Thọ, TP. Thanh Hóa thì phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị T đang cất giữ trong người ba gói nilon, trong đó có 2 gói màu trắng kích thước 2x2cm, 1 gói màu trắng kích thước 1,5x1,5cm, bên trong mỗi gói đều chứa các hạt tinh thể màu trắng. T đã tự giác giao nộp và khai nhận đó là 03 gói ma túy đá T đang cất giữ để bán cho khách. Tổ công tác lập biên bản và thu giữ vật chứng (niêm phong ký hiệu M1).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị T (SN 31/141, LNT, phường Đ) cơ quan điều tra đã thu giữ tại phòng ngủ tầng 2 một gói nilon trắng viền xanh kích thước 1,5x1,5cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng do T giao nộp (niêm phong ký hiệu M2). Vật chứng vụ án được thu giữ và gửi giám định theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số 246/MT-PC54 ngày 11/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì được niêm phong kí hiệu M1, M2 gửi giám định là ma túy có tổng trọng lượng là 1,446g, loại methamphetamin.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị T khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 24h ngày 06/01/2018, T đi ra khu vực Cầu Hạc phường Đông Thọ, gặp một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ, hỏi mua một gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, T đem về nhà lấy một ít ra sử dụng, số còn lại chia làm 04 gói nhỏ cất đi khi có khách mua thì bán. Đến khoảng 11h45 ngày 09/01/2018, khi T đang cất giấu trong người 03 gói ma túy đá, đi đến đoạn đường Lí Đạo Thành, phường Đông Thọ thì bị công an phường Đông Thọ phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 112/VKS- ĐT-MT ngày 23/4/2018, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Thị T về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị T từ 30 tháng đến 36

tháng tù; Vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; án phí: bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi của bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 11h45 ngày 9/01/2018, Nguyễn Thị T đã có hành vi cất giấu trong người và tại nơi ở 04 gói ma túy, có tổng trọng lượng 1,446g, loại Methamphetamin nhằm mục đích bán kiếm lời và bị Công an phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định khoản 1 điều 251- Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lí của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Bởi việc mua bán trái phép chất ma túy là tiền đề của tệ nạn nghiện ma túy, dẫn đến hủy hoại sức khỏe con người, đưa người nghiện đến việc vi phạm đạo đức và các hành vi phạm tội khác. Hành vi của bị cáo vi phạm nghiêm trọng pháp luật nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện đề giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, và để phòng ngừa tội phạm chung.

[**3]** Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51- Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, về nhân thân bị cáo đã bị Tòa án xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng không sửa chữa mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, HĐXX xem xét để có hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật và tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Vật chứng vụ án: Căn cứ biên bản giao nhận vật chứng số 145/THA ngày 14/6/2018 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án thành phố Thanh Hóa gồm: Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thanh Hóa, được đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thanh Hóa,có chữ ký chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Lê Nhân Dân, Lê Văn Hoàng niêm phong số ma túy còn lại sau giám định. Xét vật chứng vụ án là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS

[5] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Nguyễn Thị T 36 (ba sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong và đang thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 145/THA ngày 14/6/2018 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TP. thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga